

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS - ST
Ngày: 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn C, sinh năm 1989 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư A1, phường A2, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Lê Thị N; vợ là Lê Thị H; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 20/12/2023 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn H1; vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị H2; vắng mặt;
- Anh Hoàng Văn T; vắng mặt;
- Chị Lê Thị H3; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12 năm 2023, do có nhu cầu tìm việc làm nên Hoàng Văn C có tìm hiểu trên mạng và được bạn bè giới thiệu cho số điện thoại 0562.192.024 đang đăng thông tin tìm người làm trên mạng. Sáng ngày 13/12/2023, C gọi điện vào số điện thoại trên thì có người đàn ông nghe máy và tự giới thiệu tên là Q (không xác định được nhân thân, lý lịch) giới thiệu làm tại công ty bánh kẹo ở thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và hẹn C đến khu vực ngã ba Sao Đỏ, thuộc khu dân cư N1, phường S, thành phố Chí Linh để gặp mặt và giới thiệu việc làm cho C. Khoảng 14 giờ cùng ngày, C đi đến khu vực ngã ba S thì gặp người đàn ông tự giới thiệu tên Q và một người thanh niên đi cùng (C không rõ tên tuổi, địa chỉ). Q bảo C đi cùng người thanh niên để chờ đi làm. Sau đó, C và người thanh niên này đi đến khu vực dây trợ của anh Nguyễn Văn H1 ở khu dân cư T2, phường S, thành phố Chí Linh thuê phòng trọ cùng nhau ở tạm để chờ xin việc. Quá trình ở trong phòng, người thanh niên đã bỏ keo 502, dây dẫn, tuavít, thanh inox, kéo ra và rử C cùng sản xuất pháo để bán kiếm lời, người đó hứa với C khi nào bán được pháo thì sẽ trả cho C số tiền 500.000 đồng. Do đang trong lúc chờ việc làm, chưa có tiền tiêu nên C đồng ý tham gia sản xuất pháo cùng người thanh niên. C đi cùng người thanh niên đi mua giấy vụn để làm nguyên liệu sản xuất pháo (tiền mua giấy là do người thanh niên kia bỏ ra, C chỉ đi cùng nhưng không quen thuộc vị trí và không trực tiếp giao dịch với người bán giấy nên không nhớ địa chỉ mua và không biết giá tiền). Tối ngày 13/12/2023 C và người thanh niên kia cùng nhau sản xuất pháo. Quá trình sản xuất pháo do C không biết làm nên người thanh niên bảo C cắt giấy theo chiều dọc làm đôi sau đó đưa cho người thanh niên kia quấn tròn bằng thanh inox, quấn thành nhiều lớp, sau đó sử dụng keo 502 dán thành các hình trụ tròn để tạo ra các thành phẩm hình quả pháo. Chiều ngày 14/12/2023 C cho người thanh niên kia mượn điện thoại Samsung Galaxy A03s, bên trong lắp sim số 0969.893.246 của C để liên lạc với người có số điện thoại 0904.499.035 để mua thuốc pháo. Sau đó, C đi cùng người thanh niên đi mua thuốc pháo, người trực tiếp giao dịch và bỏ tiền ra mua thuốc pháo là người thanh niên, C không nhớ địa điểm mua và không biết giá tiền. Thuốc pháo mà C và người thanh niên mua có dạng tinh bột màu đen được đựng trong 02 lớp túi nilon màu trắng. Gói thuốc pháo và 01 thìa nhựa màu trắng được đựng trong 01 túi nilon màu hồng. Sau khi mua được thuốc pháo C cùng người thanh niên về phòng trọ rồi cùng nhau dùng đũa (người thanh niên lấy trong phòng) và tuavít nhồi thuốc pháo vào trong lõi các hình trụ đã quấn từ trước và đặt dây dẫn từ trong ra ngoài quả pháo, sau đó nhỏ keo 502 để bịt chặt 02 đầu quả pháo. C và người thanh niên cùng nhau sản xuất pháo đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì người thanh niên đi ra ngoài, C ở trong phòng trọ tiếp tục kết những quả pháo lại với nhau thành tràng, đến 19 giờ 10 phút ngày 14/12/2023 thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 9294/KL-KTHS ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Mẫu A1 là pháo nổ, tổng khối lượng pháo nổ là 7,2 kg; chất bột màu đen bên trong túi nilon (Mẫu A2) là thuốc pháo nổ, khối lượng thuốc pháo nổ là 0,08 kg.

Tại bản cáo trạng số 38/CT- VKS - CL ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Hoàng Văn C về tội “Sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

- *Tại phiên toà:*

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với mình là đúng và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Sản xuất hàng cấm”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 tháng đến 32 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân phường A2, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đối với 7 kg pháo nổ và 0,06 kg thuốc pháo nổ là mẫu vật hoàn lại sau giám định đã được xử lý tiêu hủy theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-ĐCSKT ngày 27/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh nên không đặt ra giải quyết. Tịch thu cho phát mại súng quỹ nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A03s màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353515137804324. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim điện thoại số seri 8984048000383372271, 01 chiếc đũa tre dài 22.5 cm; 01 tuavit có phần cán nhựa màu vàng, đầu bằng kim loại, dài 16cm; 06 hộp keo đa năng nhãn hiệu Thuận Phong 502; 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, dài 19 cm; 01 ống kim loại dài 31cm, đường kính 1,5cm. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm

tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/12/2023 Hoàng Văn C cùng một người thanh niên không rõ nhân thân lý lịch đến thuê 01 phòng trọ của ông Nguyễn Văn H1 ở Khu dân cư Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để ở trong lúc chờ xin việc. Ngay sau khi vào ở tại phòng trọ, người thanh niên đó đã chuẩn bị công cụ và cùng C đi mua giấy vụn, thuốc pháo về phòng trọ để cùng nhau sản xuất pháo nổ. Đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 14/12/2023, trong lúc người thanh niên đó đi ra ngoài, C ở trong phòng trọ vẫn đang quán pháo thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 7,2 kg pháo nổ, 0,08 kg thuốc pháo nổ và công cụ sản xuất pháo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sản xuất pháo nổ là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi. Bị cáo đã thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ với tổng trọng lượng pháo nổ là 7,2 kg. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội; bị cáo đã từng tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo tại địa phương nơi cư trú của bị cáo; bị cáo có mẹ để được Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong. Nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo. Qua đó thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật và không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 7 kg pháo nổ và 0,06 kg thuốc pháo nổ là mẫu vật hoàn lại sau giám định đã được xử lý tiêu hủy theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ - ĐCSKT ngày 27/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 điện thoại Samsung

Galaxy A03s màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 353515137804324 là tài sản cá nhân của bị cáo được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước; đôi vớ: 01 sim điện thoại số seri 8984048000383372271; 01 chiếc đũa tre dài 22.5 cm; 01 tuavit có phần cán nhựa màu vàng, đầu bằng kim loại, dài 16cm; 06 hộp keo đa năng nhãn hiệu Thuận Phong 502; 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, dài 19 cm; 01 ống kim loại dài 31cm, đường kính 1,5cm là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người thanh niên C khai cùng sản xuất pháo với Cương và người đàn ông đã bán thuốc pháo, C không rõ nhân thân, lý lịch. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh không có căn cứ để xử lý nên không đặt ra giải quyết.

Đối với ông Nguyễn Văn H1 là người cho C thuê phòng trọ, không biết việc Cương sản xuất pháo nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2, 3 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân phường A2, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 7 kg pháo nổ và 0,06 kg thuốc pháo nổ là mẫu vật hoàn lại sau giám định đã được xử lý tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ - ĐCSKT ngày 27/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh nên không đặt ra giải quyết. Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A03s màu đen, số IMEI: 353515137804324, đã qua sử dụng. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim điện thoại số seri 8984048000383372271, 01 chiếc đũa tre dài 22,5 cm; 01 tuavit có phần cán nhựa màu vàng, một đầu bằng kim loại dài 16cm; 06 hộp keo đa năng nhãn hiệu Thuận Phong 502; 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, dài 19 cm; 01 ống kim loại dài 31cm, đường kính 1,5 cm.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2024 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hậu